

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12/2014/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 07 tháng 5 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định về quy chế phối hợp và chế độ báo cáo về tình hình triển khai đầu tư xây dựng và kinh doanh các dự án bất động sản trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Nhà ở số 56/2005/QH11 ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản số 63/2006/QH11 ngày 29/6/2006;

Căn cứ Thông tư số 11/2013/TT-BXD ngày 31/7/2013 của Bộ Xây dựng quy định chế độ báo cáo về tình hình triển khai đầu tư xây dựng và kinh doanh các dự án bất động sản;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 292/TTr-SXD ngày 04/4/2014 và ý kiến thẩm định văn bản của Sở Tư pháp tại Văn bản số 137/STP-XDVB ngày 31/3/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về quy chế phối hợp và chế độ báo cáo về tình hình triển khai đầu tư xây dựng và kinh doanh các dự án bất động sản trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Đặng Viết Thuận

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Về Quy chế phối hợp và chế độ báo cáo về tình hình triển khai đầu tư xây dựng và kinh doanh các dự án bất động sản trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

(Ban hành kèm theo Quyết định số 12/2014/QĐ-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2014 của UBND tỉnh Thái Nguyên)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định cụ thể và hướng dẫn việc thực hiện Quy chế phối hợp và chế độ báo cáo về tình hình triển khai đầu tư xây dựng và kinh doanh các dự án bất động sản trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

2. Các loại dự án bất động sản phải báo cáo theo quy định này bao gồm: Dự án phát triển nhà ở; dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới; dự án tòa nhà chung cư hỗn hợp; dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp; dự án trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê, khách sạn; dự án khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các đối tượng có trách nhiệm lập báo cáo theo quy định này gồm:

a) Sở Xây dựng là cơ quan đầu mối để tổng hợp báo cáo Bộ Xây dựng và UBND tỉnh;

b) UBND các huyện, thành phố, thị xã;

c) Chủ đầu tư các dự án bất động sản theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Quy định này thuộc mọi thành phần kinh tế.

2. Các Sở, Ban, ngành, tổ chức và các cá nhân liên quan có trách nhiệm cung cấp thông tin, số liệu cho cơ quan đầu mối để tổng hợp, báo cáo theo Quy định này.

Chương II

QUY CHẾ PHỐI HỢP VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Điều 3. Trách nhiệm chung

1. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đã được phân cấp, các Sở, Ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố, thị xã có dự án được đầu tư hoặc liên quan đến dự án phải có trách nhiệm phối hợp trong quá trình lập báo cáo về các dự án đầu tư bất động sản trên địa bàn quản lý, đúng định kỳ quy định, số liệu chính xác, chịu trách nhiệm về số liệu báo cáo.

2. Sự phối hợp giữa các cơ quan trong quá trình báo cáo:

a) Cơ quan chủ trì trong trường hợp cần gấp có trách nhiệm đề nghị bằng văn bản hoặc có thể thông tin trực tiếp đến thủ trưởng cơ quan cần phối hợp để cung cấp thông tin và số liệu cần thiết đáp ứng yêu cầu báo cáo;

b) Cơ quan chủ trì có trách nhiệm cung cấp những thông tin, số liệu cần thiết về tình hình triển khai đầu tư xây dựng và kinh doanh các dự án bất động sản cho các Sở, Ban, ngành có liên quan;

c) Quá trình phối hợp phải đảm bảo đúng thời gian tiến độ không ảnh hưởng đến nhiệm vụ của cơ quan chủ trì báo cáo.

Điều 4. Trách nhiệm của các Sở, Ban, ngành, các huyện, thành phố, thị xã liên quan đến dự án bất động sản

1. Sở Xây dựng:

Tổng hợp toàn bộ số liệu về tình hình triển khai đầu tư xây dựng và kinh doanh các dự án bất động sản trên địa bàn tỉnh (biểu mẫu phụ lục số 4).

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Báo cáo tổng hợp thông tin cơ bản của các dự án bất động sản trên địa bàn tỉnh (biểu mẫu Phụ lục 1);

- Báo cáo tổng hợp về tình hình triển khai đầu tư xây dựng các dự án bất động sản trên địa bàn tỉnh (biểu mẫu Phụ lục 2).

3. Sở Tài Nguyên và Môi trường:

Báo cáo tổng hợp về tình hình giải phóng mặt bằng của các dự án bất động sản trên địa bàn tỉnh (biểu mẫu Phụ lục 3).

4. Sở Tài chính:

Báo cáo về tình hình giao dịch bất động sản và thu ngân sách từ đất đai và từ giao dịch bất động sản trên địa bàn tỉnh (biểu mẫu Phụ lục 5).

5. UBND các huyện, thành phố, thị xã:

Theo quy định phân cấp quản lý, tất cả các dự án đầu tư bất động sản theo thẩm quyền quyết định hoặc được ủy quyền quyết định, đầu tư trên địa bàn phải báo cáo về Sở Xây dựng (biểu mẫu Phụ lục 1, 2, 3, 4, 5) cũng như báo cáo các Sở, Ban, ngành có liên quan.

Trong các Báo cáo tổng hợp nêu trên cần ghi rõ các trường hợp chủ đầu tư có sai phạm trong quá trình triển khai dự án bất động sản để xử lý theo thẩm quyền và kiến nghị UBND tỉnh biện pháp xử lý phù hợp với quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, đất đai, nhà ở và kinh doanh bất động sản.

6. Thời hạn gửi báo cáo về Sở Xây dựng:

- Báo cáo định kỳ hàng Quý (trước ngày 27 của tháng cuối Quý);
- Báo cáo hàng năm (trước ngày 27 tháng 12).

7. Hình thức gửi báo cáo: Bằng văn bản và bằng tệp dữ liệu điện tử.

8. Nơi nhận báo cáo: Sở Xây dựng, số 2, đường Nguyễn Du, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

(Email: *Phongqln.Soxd@thainguyen.gov.vn*)

Điều 5. Chế độ báo cáo

1. Đối với cơ quan quản lý nhà nước:

a) Đơn vị tổng hợp và lập báo cáo: Sở Xây dựng;

b) Đơn vị liên quan báo cáo: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài Nguyên và Môi trường, Sở Tài chính; các huyện, thành phố, thị xã có dự án đầu tư kinh doanh bất động sản;

c) Nội dung báo cáo:

Trên cơ sở số liệu báo cáo của các đơn vị, Sở Xây dựng có trách nhiệm tổng hợp và lập các báo cáo gửi Bộ Xây dựng và UBND tỉnh theo Khoản 2, 3, 4, 5 Điều 3 của Thông tư số 11/2013/TT-BXD ngày 31/7/2013 của Bộ Xây dựng.

2. Đối với Chủ đầu tư các dự án bất động sản:

a) Đơn vị lập báo cáo: Chủ đầu tư các dự án bất động sản; Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị do Nhà nước thành lập; Ban Quản lý khu du lịch vùng Hồ Núi Cốc;

b) Nội dung báo cáo:

- Báo cáo tổng hợp thông tin cơ bản của các dự án bất động sản: Báo cáo các nội dung cơ bản của dự án theo văn bản chấp thuận đầu tư, giấy chứng nhận đầu tư hoặc quyết định cho phép đầu tư của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Khi dự án có điều chỉnh, bổ sung thì chủ đầu tư các dự án bất động sản có trách nhiệm lập báo cáo bổ sung những nội dung điều chỉnh (biểu mẫu Phụ lục 6);

- Báo cáo về tình hình triển khai đầu tư xây dựng dự án: Báo cáo về tình hình giải phóng mặt bằng; tình hình đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật; tình hình đầu tư xây dựng công trình (biểu mẫu Phụ lục 7);

- Báo cáo về tình hình kinh doanh tại dự án:

+ Tình hình huy động vốn (biểu mẫu Phụ lục 8);

+ Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính (biểu mẫu Phụ lục 9);

+ Tình hình bán nhà, cho thuê nhà, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, cho thuê đất...(biểu mẫu Phụ lục 10).

Đối với các dự án đã hoàn thành quá trình đầu tư xây dựng, chủ đầu tư tiếp tục báo cáo tình hình kinh doanh tại dự án cho đến khi bán, cho thuê toàn bộ bất động sản được phép kinh doanh trong dự án.

- Báo cáo kết thúc đầu tư xây dựng dự án: Báo cáo về nội dung chính của dự án sau khi đã hoàn thành đầu tư xây dựng (biểu mẫu Phụ lục 11);

- Báo cáo về tình hình giao dịch bất động sản và thu ngân sách từ đất đai và từ giao dịch bất động sản (biểu mẫu Phụ lục 5);

- Báo cáo tổng hợp về tình hình giải phóng mặt bằng của các dự án bất động sản trên địa bàn (biểu mẫu Phụ lục 3).

c) Thời hạn gửi báo cáo về Sở Xây dựng và Bộ Xây dựng:

- Thời hạn gửi Báo cáo tổng hợp thông tin cơ bản của các dự án bất động sản:

+ Sau 7 ngày kể từ khi có quyết định chấp thuận đầu tư hoặc cho phép đầu tư, quyết định phê duyệt dự án của cơ quan có thẩm quyền, giấy chứng nhận đầu tư (đối với dự án đầu tư nước ngoài);

+ Sau 7 ngày phải gửi báo cáo bổ sung khi có quyết định điều chỉnh dự án (nếu có).

- Thời hạn gửi báo cáo về tình hình triển khai đầu tư xây dựng và báo cáo tình hình kinh doanh dự án:

+ Báo cáo định kỳ hàng Quý (trước ngày 25 của tháng cuối Quý);

+ Báo cáo hàng năm (trước ngày 25 tháng 12).

- Thời hạn gửi báo cáo kết thúc đầu tư xây dựng:

+ Sau 15 ngày kể từ khi hoàn thành đầu tư xây dựng công trình theo giai đoạn đầu tư hoặc hoàn thành dự án thành phần (giai đoạn đầu tư hoặc dự án thành phần được ghi trong quyết định chấp thuận đầu tư, quyết định phê duyệt dự án, quyết định cho phép đầu tư hoặc giấy chứng nhận đầu tư...);

+ Sau 15 ngày kể từ khi hoàn thành đầu tư xây dựng toàn bộ công trình của dự án.

d) Hình thức gửi báo cáo: Bảng văn bản và bằng tệp dữ liệu điện tử;

đ) Nơi nhận báo cáo:

- Sở Xây dựng, số 2, đường Nguyễn Du, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (*Email: Phongqln.Soxd@thainguyen.gov.vn*).

- Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản - Bộ Xây dựng, số 37 Lê Đại Hành - Hà Nội (*Email: cucquanlynha@gov.vn*).

Điều 6. Kiểm tra việc thực hiện và xử lý vi phạm về báo cáo

1. Kiểm tra việc thực hiện chế độ báo cáo:

a) Sở Xây dựng có trách nhiệm kiểm tra về nội dung báo cáo của chủ đầu tư các dự án bất động sản trên địa bàn, và các báo cáo của các Sở, Ban, ngành và các huyện, thành phố, thị xã có liên quan đến dự án bất động sản;

b) Các Sở, Ban, ngành và các huyện, thành phố, thị xã có liên quan đến báo cáo có trách nhiệm kiểm tra về nội dung, độ chính xác về số liệu theo các biểu mẫu quy định theo Thông tư số 11/2013/TT-BXD ngày 31/7/2013 của Bộ Xây dựng.

2. Xử lý vi phạm:

Chủ đầu tư các dự án bất động sản không báo cáo hoặc báo cáo không đúng thời hạn, nội dung không chính xác, không đầy đủ theo quy định tại quy định này bị xử lý như sau:

a) Vi phạm lần thứ nhất: Sở Xây dựng gửi văn bản nhắc nhở tới chủ đầu tư;

b) Vi phạm lần thứ hai: Công khai thông tin về hành vi vi phạm lên trang tin điện tử (Website) của Bộ Xây dựng, Website của UBND tỉnh, Website của Sở Xây dựng nơi có dự án bất động sản và thông báo đến chủ đầu tư (nếu có). Đồng thời bị xử phạt theo Điểm h Khoản 1 Điều 35 của Nghị định số 121/2013/NĐ-CP ngày 10/10/2013 của Chính phủ.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Quy định chuyển tiếp

Đối với các dự án đã hoàn thành, đã nghiệm thu đưa vào sử dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2013 thì chủ đầu tư dự án phải thực hiện báo cáo theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 5 của Quy định này (biểu mẫu Phụ lục 11) và thời hạn báo cáo tương ứng.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của Sở Xây dựng:

a) Tổng hợp các số liệu báo cáo theo quy định để báo cáo Bộ Xây dựng và UBND tỉnh về tình hình triển khai đầu tư xây dựng và kinh doanh các dự án bất động sản trên địa bàn tỉnh;

b) Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban ngành có liên quan, hướng dẫn, đôn đốc kiểm tra việc thực hiện công tác báo cáo theo quy định này của các chủ đầu tư dự án kinh doanh bất động sản trên địa bàn tỉnh.

2. Trách nhiệm của các Sở, Ban ngành có liên quan, các huyện, thành phố, thị xã và các chủ đầu tư dự án kinh doanh bất động sản:

a) Cung cấp số liệu theo biểu mẫu, chính xác, đúng thời gian theo quy định về Sở Xây dựng;

b) Phối hợp với Sở Xây dựng trong quá trình triển khai, thực hiện, và báo cáo các dự án đầu tư bất động sản trên toàn tỉnh.

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Các đối tượng được quy định tại văn bản này có trách nhiệm thực hiện việc báo cáo theo đúng quy định.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị các đơn vị, tổ chức, cá nhân gửi ý kiến về Sở Xây dựng để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Đặng Viết Thuận

Phụ lục 1 (a)

BÁO CÁO TỔNG HỢP VỀ THÔNG TIN CỦA CÁC DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**(Biểu mẫu đối với các dự án phát triển nhà ở, dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới)***Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....*

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Nội dung Quyết định phê duyệt						Cơ cấu sử dụng đất theo quy hoạch						Thời hạn sử dụng đất (năm)	Cơ cấu nguồn vốn (đối với các dự án có vốn nước ngoài)			Cơ cấu nhà ở theo quy hoạch						Dan mục công trình hạ tầng xã hội	Ghi chú
				Số văn bản, ngày ban hành	Cơ quan phê duyệt	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Trong đó		Tiền dự án được duyệt (tỷ đồng)	Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha)	Trong đó				Vốn điều lệ đăng ký (tỷ đồng)		Trong đó		Tổng số nhà (căn)	Tổng diện tích sàn (m ²)	Nhà thấp tầng		Chung cư				
							Vốn của chủ đầu tư (tỷ đồng)	Vốn huy động, vốn vay (tỷ đồng)			Diện tích đất xây dựng nhà ở thương mại (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng hạ tầng kỹ thuật (ha)	Đất khác (ha)			Vốn trong nước (tỷ đồng)	Vốn nước ngoài (tỷ đồng)			Số lượng nhà (căn)	Tổng diện tích sàn (m ²)	Số lượng căn hộ (căn)	Tổng diện tích sàn (m ²)			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)=(22)+(24)	(21)=(23)+(25)	(22)	(23)	(24)	(25)	(26)	(27)	
	Cấp huyện																										
1	Dự án: ...																										
2	Dự án: ...																										
																										
Tổng cộng																											

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Ngày.....tháng.....năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Số ĐT:.....

Email:.....

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- Thời điểm báo cáo lần đầu: sau khi dự án có quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền (Quyết định chấp thuận đầu tư, cho phép đầu tư, quyết định giao chủ đầu tư hoặc giấy chứng nhận đầu tư)
- Thời điểm gửi báo cáo bổ sung: Khi có văn bản của các cấp có thẩm quyền thay đổi, bổ sung các nội dung của dự án (về tên dự án, chủ đầu tư, nội dung quyết định phê duyệt, cơ cấu sử dụng đất, cơ cấu nguồn vốn, cơ cấu nhà ở, ...)
- Cột (2): Thống kê theo cấp huyện
- Cột (4): Địa điểm ghi xã, huyện, tỉnh
- Cột (5): Số quyết định chấp thuận đầu tư hoặc quyết định cho phép đầu tư
- Cột (10): Tiến độ của dự án ghi theo tháng/năm, ví dụ: từ tháng 5/2012 đến tháng 10/2014.
- Cột (15) = Cột (11) - Cột (12) - Cột (13) - Cột (14)
- Các Cột (17) (18) và (19) chỉ ghi đối với các dự án có vốn đầu tư nước ngoài
- Cột (26): Ghi rõ số lượng công trình xây dựng làm trường học, cơ sở văn hóa, cơ sở y tế v.v.. (Ví dụ: 01 Trường tiểu học, 02 Trung tâm y tế, 03 Chợ v.v..)

BÁO CÁO TỔNG HỢP VỀ THÔNG TIN CỦA CÁC DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Phụ lục 1 (b)

(Biểu mẫu đối với các dự án tòa nhà chung cư hỗn hợp)

Thời điểm báo cáo: Quý...../Năm.....

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Nội dung Quyết định phê duyệt						Cơ cấu sử dụng đất				Thời hạn sử dụng đất (năm)	Cơ cấu nguồn vốn (đối với các dự án có vốn nước ngoài)			Cơ cấu nhà			Tổng diện tích sàn (m ²)	Ghi chú
				Số văn bản, ngày ban hành	Cơ quan phê duyệt	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Trong đó		Tiến độ dự án được duyệt (từ ... đến ...)	Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha)	Trong đó		Vốn điều lệ đăng ký (tỷ đồng)		Trong đó		Nhà ở		Diện tích khác			
							Vốn của chủ đầu tư (tỷ đồng)	Vốn huy động, vốn vay (tỷ đồng)			Diện tích đất xây dựng tòa nhà (ha)	Diện tích đất công cộng (ha)			Vốn trong nước (tỷ đồng)	Vốn nước ngoài (tỷ đồng)	Tổng số căn hộ (căn)	Tổng diện tích sàn (m ²)		Tổng diện tích sàn (m ²)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)=(19)+ (20)	(22)	
	Cấp huyện																					
1	Dự án: ...																					
2	Dự án: ...																					
																					
Tổng cộng																						

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Số ĐT:.....
Email:.....

Ngày.....tháng.....năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- Thời điểm báo cáo lần đầu: sau khi dự án có quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền (Quyết định chấp thuận đầu tư, cho phép đầu tư, quyết định giao chủ đầu tư hoặc giấy chứng nhận đầu tư)
- Thời điểm gửi báo cáo bổ sung: Khi có văn bản của các cấp có thẩm quyền thay đổi, bổ sung các nội dung của dự án (về tên dự án, chủ đầu tư, nội dung quyết định phê duyệt, cơ cấu sử dụng đất, cơ cấu nguồn vốn, cơ cấu nhà ở, ...)
- Cột (2): Thống kê theo cấp huyện
- Cột (5): Quyết định phê duyệt là quyết định chấp thuận đầu tư hoặc cho phép đầu tư hoặc giấy chứng nhận đầu tư của cơ quan nhà nước có thẩm quyền
- Cột (10): Tiến độ của dự án ghi theo tháng/năm, ví dụ: từ tháng 5/2012 đến tháng 10/2014.
- Các Cột (15) (16) và (17) chỉ ghi đối với các dự án có vốn đầu tư nước ngoài
- Cột (19): Diện tích sàn tương ứng với số căn hộ ghi ở cột (18)
- Cột (20): Diện tích khác gồm diện tích của văn phòng cho thuê, siêu thị ...

BÁO CÁO TỔNG HỢP VỀ THÔNG TIN CỦA CÁC DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Phụ lục 1 (c)

(Biểu mẫu đối với các dự án trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê, khách sạn)

Thời điểm báo cáo: Quý...../Năm.....

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Nội dung Quyết định phê duyệt						Cơ cấu sử dụng đất			Cơ cấu nguồn vốn (đối với các dự án có vốn đầu tư nước ngoài)			Số lượng căn hộ, phòng (đối với khách sạn) (căn phòng)	Tổng diện tích sàn văn phòng, trung tâm thương mại cho thuê (m ²)	Ghi chú
				Số văn bản, ngày ban hành	Cơ quan phê duyệt	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Trong đó		Tiền độ dự án được duyệt (từ ... đến ...)	Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha)	Trong đó		Vốn điều lệ đăng ký (tỷ đồng)	Trong đó				
							Vốn của chủ đầu tư (tỷ đồng)	Vốn huy động, vốn vay (tỷ đồng)			Đất xây dựng công trình (ha)	Đất công cộng (ha)		Vốn trong nước (tỷ đồng)	Vốn nước ngoài (tỷ đồng)			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)
	Cấp huyện																	
1	Dự án: ...																	
2	Dự án: ...																	
																	
Tổng cộng																		

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Ngày.....tháng.....năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Số ĐT:.....

Email:.....

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- Thời điểm báo cáo lần đầu: sau khi dự án có quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền (Quyết định chấp thuận đầu tư, cho phép đầu tư, quyết định giao chủ đầu tư hoặc giấy chứng nhận đầu tư)
- Thời điểm gửi báo cáo bổ sung: Khi có văn bản của các cấp có thẩm quyền thay đổi, bổ sung các nội dung của dự án (về tên dự án, chủ đầu tư, nội dung quyết định phê duyệt, cơ cấu sử dụng đất, cơ cấu nguồn vốn, cơ cấu nhà ở...)
- Cột (2): Thống kê theo cấp huyện
- Cột (10): Tiến độ của dự án ghi theo tháng/năm, ví dụ: từ tháng 5/2012 đến tháng 10/2014
- Cột (13): gồm diện tích đất công cộng gồm đất xây dựng bãi đỗ xe, vườn hoa, ...
- Các cột (14) (15) và (16) chỉ ghi đối với các dự án có vốn đầu tư nước ngoài
- Cột (17): thống kê đối với dự án khách sạn
- Cột (18): Thống kê đối với trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê

BÁO CÁO TỔNG HỢP VỀ THÔNG TIN CỦA CÁC DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Phụ lục 1 (d)

(Biểu mẫu đối với các dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp)

Thời điểm báo cáo: Quý...../Năm.....

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Nội dung Quyết định phê duyệt						Cơ cấu sử dụng đất					Cơ cấu nguồn vốn (đối với các dự án có vốn đầu tư nước ngoài)		Ghi chú
				Số văn bản, ngày ban hành	Cơ quan phê duyệt	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Trong đó		Tiến độ dự án được duyệt (từ ... đến ...)	Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha)	Trong đó			Vốn điều lệ đăng ký (tỷ đồng)	Trong đó		
							Vốn của chủ đầu tư (tỷ đồng)	Vốn huy động, vốn vay (tỷ đồng)			Diện tích mặt bằng sản xuất kinh doanh (ha)	Diện tích xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật khác (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở công nhân (ha)		Vốn trong nước (tỷ đồng)	Vốn nước ngoài (tỷ đồng)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
I	Cấp huyện																
1	Dự án: ...																
2	Dự án: ...																
																
Tổng cộng									/								

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Số ĐT:.....

Email:.....

Ngày.....tháng.....năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- Thời điểm báo cáo lần đầu: sau khi dự án có quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền (Quyết định chấp thuận đầu tư, cho phép đầu tư, quyết định giao chủ đầu tư hoặc giấy chứng nhận đầu tư)
- Thời điểm gửi báo cáo bổ sung: Khi có văn bản của các cấp có thẩm quyền thay đổi, bổ sung các nội dung của dự án (về tên dự án, chủ đầu tư, nội dung quyết định phê duyệt, cơ cấu sử dụng đất, cơ cấu nguồn vốn, cơ cấu nhà ở, ...)
- Cột (2): Thống kê theo cấp huyện
- Cột (10): Tiến độ của dự án ghi theo tháng/năm, ví dụ: từ tháng 5/2012 đến tháng 10/2014
- Cột (12): Diện tích đất được cho thuê làm nhà xưởng
- Cột (13): Diện tích đất xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật và các công trình khác như nhà điều hành, xử lý nước thải, trạm điện, đường giao thông...
- Các Cột (15) (16) và (17) chỉ ghi đối với các dự án có vốn đầu tư nước ngoài

BÁO CÁO TỔNG HỢP VỀ THÔNG TIN CỦA CÁC DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Phụ lục 1 (e)

(Biểu mẫu đối với các dự án khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng)

Thời điểm báo cáo: Quý...../Năm.....

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Nội dung Quyết định phê duyệt						Cơ cấu sử dụng đất				Cơ cấu nguồn vốn (đối với các dự án có vốn đầu tư nước ngoài)			Quy mô dự án		Ghi chú
				Số văn bản, ngày ban hành	Cơ quan phê duyệt	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Trong đó		Tiến độ được duyệt (từ ... đến ...)	Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha)	Trong đó			Vốn điều lệ đăng ký (tỷ đồng)	Trong đó		Số lượng nhà, căn hộ, phòng (căn, phòng)	Tổng diện tích sàn (m ²)	
							Vốn của chủ đầu tư (tỷ đồng)	Vốn huy động, vốn vay (tỷ đồng)			Đất xây dựng công trình (ha)	Đất xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật (ha)	Đất khác (ha)		Vốn trong nước (tỷ đồng)	Vốn nước ngoài (tỷ đồng)			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
	Cấp huyện																		
1	Dự án....																		
2	Dự án....																		
																		
Tổng cộng																			

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Số ĐT:.....

Email:.....

Ngày.....tháng.....năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- Cột (2): Thống kê theo cấp huyện
- Cột (10): Tiến độ của dự án ghi theo tháng/năm, ví dụ: từ tháng 5/2012 đến tháng 10/2014.
- Cột (14) gồm diện tích đất xây dựng các công trình hạ tầng xã hội như vườn hoa, nhà văn hóa, bể bơi, sân thể thao ...
- Các Cột (15) (16) và (17) chỉ ghi đối với các dự án có vốn đầu tư nước ngoài

BÁO CÁO TỔNG HỢP VỀ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÁC DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Phụ lục 2 (a)

(Biểu mẫu đối với các dự án phát triển nhà ở, dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới)

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Thời điểm bắt đầu triển khai	Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Tình hình xây dựng hạ tầng kỹ thuật			Tình hình xây dựng nhà ở thương mại										Tình hình sử dụng đất và xây dựng nhà ở xã hội (nếu có)					Danh mục công trình hạ tầng xã hội đã hoàn thành				
							Diện tích đất xây dựng hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch (ha)	Diện tích đất đã hoàn thành hạ tầng kỹ thuật (ha)	Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Nhà chung cư				Nhà thấp tầng						Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội đã bàn giao cho nhà nước (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội đã bàn giao cho nhà nước (ha)	Số lượng căn theo thiết kế (căn)	Nhà ở xã hội đã hoàn thiện						
										Theo thiết kế		Đã xây thô		Đã hoàn thiện		Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Theo thiết kế		Đã xây thô				Đã hoàn thiện			Số lượng căn hộ (căn)	Diện tích sàn (m ²)		
										Số lượng căn hộ (căn)	Diện tích sàn (m ²)	Số lượng căn hộ (căn)	Diện tích sàn (m ²)	Số lượng căn hộ (căn)	Diện tích sàn (m ²)		Số lượng nhà (căn)	Diện tích sàn (m ²)	Số lượng nhà (căn)				Diện tích sàn (m ²)	Số lượng nhà (căn)				Diện tích sàn (m ²)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	(23)	(24)	(25)	(26)	(27)	(28)	(29)	(30)
	Cấp huyện																												
1	Dự án....																												
2	Dự án....																												
																												
Tổng cộng																													

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Số ĐT:.....
Email:.....

Ngày.....tháng.....năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- Thời điểm báo cáo lần đầu: khi bắt đầu giải phóng mặt bằng
- **Báo cáo công dồn** từ lúc bắt đầu triển khai đến Quý báo cáo
- Cột (2): Thống kê theo cấp huyện
- Cột (3): Báo cáo tất cả các dự án đã được cấp có thẩm quyền cho phép đầu tư, hoặc cấp giấy chứng nhận đầu tư
- Cột (4): Địa điểm ghi xã, huyện, tỉnh
- Cột (7) = Cột (10) + Cột (17) + Cột (24) + Chi phí khác (nếu có)
- Cột (30) Ghi rõ số lượng công trình xây dựng làm trường học, cơ sở văn hóa, cơ sở y tế v.v.. (Ví dụ: 01 Trường tiểu học, 02 Trung tâm y tế, 03 Chợ v.v..)
- GPMB: Giải phóng mặt bằng

BÁO CÁO TỔNG HỢP VỀ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÁC DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Phụ lục 2 (b)

(Biểu mẫu đối với các dự án tòa nhà chung cư hỗn hợp)

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Quy mô theo thiết kế			Tình hình xây dựng công trình						Ghi chú	
					Số lượng căn hộ (căn)	Diện tích sàn nhà ở (m2)	Diện tích sàn khác (văn phòng cho thuê, trung tâm thương mại) (m2)	Thời điểm khởi công (ngày/tháng/năm)	Thời điểm xây dựng xong móng (ngày/tháng/năm)	Khối lượng hoàn thành phần thô		Khối lượng đã hoàn thiện			Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)
										Số lượng căn hộ (căn)	Tổng diện tích sàn (m2)	Số lượng căn hộ (căn)	Tổng diện tích sàn (m2)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
	Cấp huyện														
1	Dự án.....														
2	Dự án.....														
														
Tổng cộng															

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Ngày.....tháng.....năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Số ĐT:.....

Email:.....

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- Cột (2): Thống kê theo cấp huyện
- **Báo cáo công đồn** từ lúc bắt đầu triển khai đến Quý báo cáo
- Cột (12) và (14) là diện tích sàn bao gồm cả diện tích sàn căn hộ và sàn thương mại khác

BÁO CÁO TỔNG HỢP VỀ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÁC DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Phụ lục 2 (c)

(Biểu mẫu đối với các dự án trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê, khách sạn)

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Quy mô theo thiết kế		Tình hình xây dựng công trình				Ghi chú	
					Số lượng phòng (đối với khách sạn) (phòng)	Diện tích sàn khác (văn phòng cho thuê, trung tâm thương mại) (m ²)	Thời điểm khởi công (ngày/tháng/năm)	Thời điểm xây dựng xong móng (ngày/tháng/năm)	Khối lượng hoàn thành			Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)
									Diện tích sàn đã hoàn thành phần thô (m ²)	Diện tích sàn đã hoàn thiện (m ²)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
	Cấp huyện											
1	Dự án....											
2	Dự án....											
											
Tổng cộng												

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Ngày.....tháng.....năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Số ĐT:.....

Email:.....

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- Cột (2): Thống kê theo cấp huyện
- **Báo cáo công đồn** từ lúc bắt đầu triển khai đến Quý báo cáo
- Cột (4): Địa điểm xã, huyện, tỉnh

BÁO CÁO TỔNG HỢP VỀ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÁC DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Phụ lục 2 (d)

(Biểu mẫu đối với các dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp)

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha)	Tình hình giải phóng mặt bằng		Tình hình xây dựng hạ tầng kỹ thuật			Tình hình xây dựng nhà ở công nhân (nếu có)					Danh mục các công trình hạ tầng kỹ thuật khác đã hoàn thành	Ghi chú
							Diện tích đã giải phóng mặt bằng (ha)	Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Thời điểm khởi công (tháng/năm)	Diện tích đất đã hoàn thành xây dựng hạ tầng kỹ thuật (ha)	Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Theo thiết kế		Thực tế		Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)		
												Diện tích sàn (m ²)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Diện tích sàn đã hoàn thành xây thô (m ²)	Diện tích sàn đã hoàn thiện (m ²)			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (9) + (12) + (17)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)
	Cấp huyện																	
1	Dự án.....																	
2	Dự án.....																	
																	
Tổng cộng																		

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Số ĐT:.....
Email:.....

Ngày.....tháng.....năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- Cột (2): Thống kê theo cấp huyện
- **Báo cáo công đồn** từ lúc bắt đầu triển khai đến Quý báo cáo

BÁO CÁO TỔNG HỢP VỀ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÁC DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Phụ lục 2 (e)

(Biểu mẫu đối với các dự án khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng)

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha)	Tình hình giải phóng mặt bằng		Tình hình xây dựng hạ tầng kỹ thuật		Tình hình xây dựng công trình			Ghi chú
							Diện tích đã giải phóng mặt bằng (ha)	Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Diện tích đất đã xây dựng hạ tầng kỹ thuật (ha)	Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Số lượng căn hộ nghỉ dưỡng theo thiết kế (căn)	Số lượng căn hộ thực tế đã xây dựng xong (căn)	Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(9)+(11)+(14)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
	Cấp huyện													
1	Dự án.....													
2	Dự án.....													
													
Tổng cộng														

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Số ĐT:.....
Email:.....

Ngày.....tháng.....năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- Cột (2): Thống kê theo cấp huyện
- **Báo cáo công đồn** từ lúc bắt đầu triển khai đến Quý báo cáo

BÁO CÁO TỔNG HỢP VỀ TÌNH HÌNH GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Phụ lục 3 (a)

(Biểu mẫu đối với các dự án phát triển nhà ở, dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới)

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

TT	Loại dự án	Tổng số dự án (gồm các dự án tiếp tục triển khai và tạm dừng)	Các dự án tiếp tục triển khai															Dự án đã tạm dừng							
			Số lượng dự án tiếp tục triển khai	Tổng diện tích đất (ha)	Tổng diện tích sàn nhà ở (m ²)	Tổng chi phí đã thực hiện GPMB (tỷ đồng)	Trong đó												Số lượng dự án	Tổng diện tích đất (ha)	Tổng diện tích sàn nhà ở (m ²)				
							Đã GPMB, đang triển khai thi công				Đang GPMB				Chưa GPMB										
							Số lượng dự án	Tổng diện tích đất (ha)	Tổng diện tích sàn nhà ở (m ²)	Tổng chi phí đã thực hiện GPMB (tỷ đồng)	Số lượng dự án	Tổng diện tích đất (ha)	Tổng diện tích sàn nhà ở (m ²)	Tổng chi phí đã thực hiện GPMB (tỷ đồng)	Số lượng dự án	Tổng diện tích đất (ha)	Tổng diện tích sàn nhà ở (m ²)								
(1)	(2)	(3) =(4)+(19)	(4)=(8)+(12)+(16)	(5)=(9)+(13)+(17)	(6)=(10)+(14)+(18)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)					
I	Dự án có quy mô < 20ha																								
II	Dự án có quy mô ≥ 20ha																								
Tổng cộng (I) + (II)																									

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Ngày.....tháng.....năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Số ĐT:.....
Email:.....

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- Cột (2): Thống kê theo cấp huyện
- Cột (3): Số lượng toàn bộ dự án đã được chấp thuận đầu tư
- GPMB: Giải phóng mặt bằng

BÁO CÁO TỔNG HỢP VỀ TÌNH HÌNH GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Phụ lục 3 (b)

(Biểu mẫu đối với các dự án tòa nhà chung cư hỗn hợp)

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

TT	Tổng số dự án (gồm các dự án tiếp tục triển khai và tạm dừng)	Các dự án tiếp tục triển khai															Dự án đã tạm dừng			
		Số lượng dự án tiếp tục triển khai	Tổng diện tích đất (ha)	Tổng diện tích sàn nhà ở (m ²)	Tổng chi phí đã thực hiện GPMB (tỷ đồng)	Trong đó												Số lượng dự án	Tổng diện tích đất (ha)	Tổng diện tích sàn nhà ở (m ²)
						Đã GPMB, đang triển khai thi công				Đang GPMB				Chưa GPMB						
						Số lượng dự án	Tổng diện tích đất (ha)	Tổng diện tích sàn nhà ở (m ²)	Tổng chi phí đã thực hiện GPM B (tỷ đồng)	Số lượng dự án	Tổng diện tích đất (ha)	Tổng diện tích sàn nhà ở (m ²)	Tổng chi phí đã thực hiện GPMB (tỷ đồng)	Số lượng dự án	Tổng diện tích đất (ha)	Tổng diện tích sàn nhà ở (m ²)				
(1)	(2)=(3)+(18)	(3)=(7)+(11)+(15)	(4)=(8)+(12)+(16)	(5)=(9)+(13)+(17)	(6)=(10)+(14)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	
	Theo cấp huyện																			
I	Cấp huyện																			
II	Cấp huyện																			
																			
Tổng cộng																				

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Số ĐT:.....

Email:.....

Ngày.....tháng.....năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- Cột (2): Số lượng toàn bộ dự án đã được chấp thuận đầu tư
- GPMB: Giải phóng mặt bằng

BÁO CÁO TỔNG HỢP VỀ TÌNH HÌNH GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Phụ lục 3 (c)

(Biểu mẫu đối với các dự án trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê, khách sạn)

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

TT	Loại dự án	Tổng số dự án (gồm các dự án tiếp tục triển khai và tạm dừng)	Các dự án tiếp tục triển khai															Dự án đã tạm dừng						
			Số lượng dự án tiếp tục triển khai	Tổng diện tích đất (ha)	Tổng diện tích sàn xây dựng (m ²)	Tổng chi phí đã thực hiện GPM B (tỷ đồng)	Trong đó									Số lượng dự án	Tổng diện tích đất (ha)	Tổng diện tích sàn nhà ở (m ²)						
							Đã GPMB			Đang GPMB			Chưa GPMB											
							Số lượng dự án	Tổng diện tích đất (ha)	Tổng diện tích sàn xây dựng (m ²)	Tổng chi phí đã thực hiện GPMB (tỷ đồng)	Số lượng dự án	Tổng diện tích đất (ha)	Tổng diện tích sàn xây dựng (m ²)	Tổng chi phí đã thực hiện GPMB (tỷ đồng)	Số lượng dự án				Tổng diện tích đất (ha)	Tổng diện tích sàn xây dựng (m ²)				
(1)	(2)	(3) = (4)+(19)	(4)=(8)+(12)+(16)	(5)=(9)+(13)+(17)	(6)=(10)+(14)+(18)	(7) = (11)+(15)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)				
1	Trung tâm thương mại																							
2	Văn phòng cho thuê																							
3	Khách sạn																							
4	Hỗ trợ hợp TTTM, VPCT																							
Tổng cộng																								

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Ngày.....tháng.....năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Số ĐT:.....

Email:.....

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- Cột (2): Thống kê theo cấp huyện
- Cột (3): Số lượng toàn bộ dự án đã được chấp thuận đầu tư
- GPMG: Giải phóng mặt bằng; TTTM: Trung tâm thương mại; VPCT: Văn phòng cho thuê

BÁO CÁO TỔNG HỢP VỀ TÌNH HÌNH GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Phụ lục 3 (d)

(Biểu mẫu đối với các dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp)

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

TT	Loại dự án	Tổng số dự án (gồm các dự án tiếp tục triển khai và tạm dừng)	Các dự án tiếp tục triển khai											Dự án đã tạm dừng		
			Số lượng dự án tiếp tục triển khai	Tổng diện tích đất (ha)	Tổng chi phí đã thực hiện GPMB (tỷ đồng)	Trong đó									Số lượng dự án	Tổng diện tích đất (ha)
						Đã GPMB, đang triển khai thi công			Đang GPMB			Chưa GPMB				
						Số lượng dự án	Tổng diện tích đất (ha)	Tổng chi phí đã thực hiện GPMB (tỷ đồng)	Số lượng dự án	Tổng diện tích đất (ha)	Tổng chi phí đã thực hiện GPMB (tỷ đồng)	Số lượng dự án	Tổng diện tích đất (ha)			
(1)	(2)	(3)= (4)+(15)	(4)=(7)+(10)+(13)	(5)=(8)+(11)+(14)	(6)= (9)+(12)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	
1	Dự án có quy mô < 20 ha															
2	Dự án có quy mô ≥ 20 ha															
Tổng cộng																

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Ngày.....tháng.....năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Số ĐT:.....

Email:.....

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- Cột (2): Thống kê theo cấp huyện
- Cột (3): Số lượng toàn bộ dự án đã được chấp thuận đầu tư
- GPMB: Giải phóng mặt bằng

BÁO CÁO TỔNG HỢP VỀ TÌNH HÌNH GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Phụ lục 3 (e)

(Biểu mẫu đối với các dự án khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng)

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

TT	Loại dự án	Các dự án tiếp tục triển khai												Dự án đã tạm dừng		
		Tổng số dự án (gồm các dự án tiếp tục triển khai và tạm dừng)	Số lượng dự án tiếp tục triển khai	Tổng diện tích đất (ha)	Tổng chi phí đã thực hiện GPMB (tỷ đồng)	Trong đó									Số lượng dự án	Tổng diện tích đất (ha)
						Đã GPMB, đang triển khai thi công			Đang GPMB			Chưa GPMB				
						Số lượng dự án	Tổng diện tích đất (ha)	Tổng chi phí đã thực hiện GPMB (tỷ đồng)	Số lượng dự án	Tổng diện tích đất (ha)	Tổng chi phí đã thực hiện GPMB (tỷ đồng)	Số lượng dự án	Tổng diện tích đất (ha)			
(1)	(2)	(3)=(4)+(15)	(4)=(7)+(10)+(13)	(5)=(8)+(11)+(14)	(6)=(9)+(12)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	
1	Khu du lịch sinh thái															
2	Khu nghỉ dưỡng															
3	Hỗn hợp sinh thái, nghỉ dưỡng															
Tổng cộng																

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Ngày.....tháng.....năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Số ĐT:.....

Email:.....

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- Cột (2): Thống kê theo cấp huyện
- Cột (3): Số lượng toàn bộ dự án đã được chấp thuận đầu tư

BÁO CÁO TỔNG HỢP VỀ TÌNH HÌNH KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Phụ lục 4 (a)

(Biểu mẫu đối với các dự án phát triển nhà ở, dự án tòa nhà chung cư hỗn hợp, dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới)

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

TT	Loại nhà ở		Số lượng dự án báo cáo	Cơ cấu nhà ở theo quy hoạch		Trong Quý báo cáo					Lũy kế tính đến thời điểm báo cáo				Ước tính giá trị số vốn của căn hộ, nhà, nền chưa bán (tỷ đồng)	Ghi chú
						Nhà ở, nền đã bán		Nhà ở, nền đã xây dựng xong chưa bán			Nhà ở, nền đã bán		Nhà ở, nền đã xây dựng xong chưa bán			
						Số lượng (căn/nền)	Tổng diện tích sàn xây dựng/ tổng diện tích đất nền (m2)	Số lượng (căn/nền)	Tổng diện tích sàn xây dựng/ tổng diện tích đất nền (m2)	Số lượng (căn/nền)	Tổng diện tích sàn xây dựng/ tổng diện tích đất nền (m2)	Ước tính giá trị số vốn của căn hộ, nhà, nền chưa bán (tỷ đồng)	Số lượng (căn/nền)	Tổng diện tích sàn xây dựng/ tổng diện tích đất nền (m2)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(8)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	
1	Căn hộ chung cư	Diện tích ≤ 70m2														
		Diện tích > 70m2														
2	Nhà thấp tầng															
3	Đất nền làm nhà ở															
Tổng cộng:																

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Ngày.....tháng.....năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Số ĐT:.....
Email:.....

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- Cột (2): Thống kê theo cấp huyện
- Nội dung nhà ở đã bán ghi chú thêm vào Cột (15): nhà đã hoàn thành và nhà hình thành trong tương lai (ví dụ: trong Quý đã bán 10 căn nhà diện tích nhỏ hơn 70m², trong đó 4 căn đã xây dựng xong, 6 căn chưa xây dựng)

BÁO CÁO TỔNG HỢP VỀ TÌNH HÌNH KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Phụ lục 4 (b)

(Biểu mẫu đối với các dự án trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê)

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

TT	Loại dự án	Số lượng dự án báo cáo	Tổng diện tích sàn theo thiết kế (m2)	Trong Quý báo cáo			Lũy kế tính đến thời điểm báo cáo			Ghi chú
				Tổng diện tích sàn đã cho thuê, đã chuyển nhượng (m2)	Tổng diện tích sàn chưa cho thuê, chuyển nhượng (m2)	Ước tính giá trị vốn của diện tích sàn chưa cho thuê, chuyển nhượng (tỷ đồng)	Tổng diện tích sàn đã cho thuê, đã chuyển nhượng (m2)	Tổng diện tích sàn chưa cho thuê, chuyển nhượng (m2)	Ước tính giá trị vốn của diện tích sàn chưa cho thuê, chuyển nhượng (tỷ đồng)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1	Trung tâm thương mại									
2	Văn phòng cho thuê									
3	Hỗ trợ TTTM, VPCT									
Tổng cộng										

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Ngày.....tháng.....năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Số ĐT:.....

Email:.....

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- TTTM: Trung tâm thương mại; VPCT: Văn phòng cho thuê

BÁO CÁO TỔNG HỢP VỀ TÌNH HÌNH KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Phụ lục 4 (c)

(Biểu mẫu đối với các dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp)

Thời điểm báo cáo: Quý...../Năm.....

TT	Loại dự án	Số lượng dự án báo cáo	Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha)	Trong Quý báo cáo					Lũy kế tính đến thời điểm báo cáo				Ghi chú
				Diện tích mặt bằng đã xây dựng xong HTKT (ha)	Tổng diện tích mặt bằng đã cho thuê (ha)	Giá cho thuê trung bình (triệu đồng/ha)	Tổng diện tích mặt bằng chưa cho thuê (ha)	Ước tính giá trị số vốn đầu tư HTKT của diện tích chưa cho thuê (tỷ đồng)	Diện tích mặt bằng đã xây dựng xong HTKT (ha)	Tổng diện tích mặt bằng đã cho thuê (ha)	Tổng diện tích mặt bằng chưa cho thuê (ha)	Ước tính giá trị số vốn đầu tư HTKT của diện tích chưa cho thuê (tỷ đồng)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
1	Khu công nghiệp												
2	Cụm công nghiệp (nếu có)												
Tổng cộng													

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Ngày.....tháng.....năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Số ĐT:.....

Email:.....

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- HTKT: Hạ tầng kỹ thuật

BÁO CÁO TỔNG HỢP VỀ TÌNH HÌNH KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Phụ lục 4 (d)

(Biểu mẫu đối với các dự án khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

TT	Loại dự án	Số lượng dự án báo cáo	Trong Quý báo cáo					Lũy kế tính đến thời điểm báo cáo				Ghi chú	
			Tổng diện tích đất đã xây dựng công trình (ha)	Số lượng căn nhà (căn hộ) đã xây dựng (căn)	Số lượng căn nhà (căn hộ) cho thuê, chuyển nhượng trong kỳ báo cáo (căn)	Số lượng căn nhà (căn hộ) chưa cho thuê, chuyển nhượng		Số lượng căn nhà (căn hộ) đã xây dựng (căn)	Số lượng căn nhà (căn hộ) cho thuê, chuyển nhượng (căn)	Số lượng căn nhà (căn hộ) chưa cho thuê, chuyển nhượng			
						Số lượng (căn)	Ước tính giá trị số vốn của căn nhà (căn hộ) chưa cho thuê, chuyển nhượng (tỷ đồng)			Số lượng (căn)	Ước tính giá trị số vốn của căn nhà (căn hộ) chưa cho thuê, chuyển nhượng (tỷ đồng)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	
1	Khu du lịch sinh thái												
2	Khu nghỉ dưỡng												
3	Hỗn hợp sinh thái, nghỉ dưỡng												
Tổng cộng													

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Ngày.....tháng.....năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Số ĐT:.....

Email:.....

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel

BÁO CÁO TỔNG HỢP VỀ TÌNH HÌNH GIAO DỊCH BẤT ĐỘNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

TT	Loại bất động sản	Trong Quý báo cáo		Lũy kế tính từ đầu năm đến Quý báo cáo		Ghi chú
		Lượng giao dịch (lần)	Tổng giá trị giao dịch (tỷ đồng)	Lượng giao dịch từ đầu năm đến tháng báo cáo	Giá trị giao dịch từ đầu năm đến tháng báo cáo (tỷ đồng)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
<i>I</i>	<i>Giao dịch trong dự án phát triển nhà ở</i>					
1	Căn hộ chung cư					
2	Nhà thấp tầng					
3	Đất ở					
<i>II</i>	<i>Giao dịch ngoài dự án phát triển nhà ở (nếu có)</i>					
1	Nhà thấp tầng					
2	Đất ở					
	Tổng cộng = I + II					
<i>III</i>	<i>Mặt bằng sản xuất kinh doanh trong khu công nghiệp</i>					
<i>IV</i>	<i>Cho thuê mặt bằng văn phòng, trung tâm thương mại</i>					
Tổng cộng (I+II+III+IV)						

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Ngày.....tháng.....năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Số ĐT:.....
Email:.....

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel

Phụ lục 5 (b)

BÁO CÁO TỔNG HỢP VỀ THU NGÂN SÁCH TỪ ĐẤT ĐAI VÀ TỪ GIAO DỊCH BẤT ĐỘNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

TT	Nội dung	Trong Quý báo cáo (tỷ đồng)	Lũy kế tính đến Quý báo cáo (tỷ đồng)	Ghi chú
	(1)	(2)	(3)	(4)
1	Tiền sử dụng đất			
2	Tiền thuê đất			
3	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp			
4	Thuế từ chuyển nhượng bất động sản; chuyển nhượng quyền sử dụng đất			
5	Lệ phí trước bạ nhà đất			
Tổng cộng				

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Số ĐT:.....

Email:.....

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel

Ngày.....tháng.....năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ THÔNG TIN CỦA DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN

Phụ lục 6 (a)

(Biểu mẫu đối với các dự án phát triển nhà ở, dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới)

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

TT	Tên dự án	Địa điểm	Nội dung Quyết định phê duyệt					Cơ cấu sử dụng đất theo quy hoạch						Thời hạn sử dụng đất (năm)	Cơ cấu nguồn vốn (đối với các dự án có vốn nước ngoài)			Cơ cấu nhà ở theo quy hoạch				Danh mục công trình hạ tầng xã hội	Ghi chú		
			Số văn bản, ngày ban hành	Cơ quan phê duyệt	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Trong đó		Tiền độ dự án được duyệt (từ quy hoạch (ha) ... đến...)	Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha)	Trong đó					Vốn điều lệ đăng ký (tỷ đồng)	Trong đó		Tổng số nhà ở (căn)	Tổng diện tích sàn (m ²)	Nhà thấp tầng				Chung cư	
						Vốn của chủ đầu tư (tỷ đồng)	Vốn huy động, vốn vay (tỷ đồng)			Diện tích đất xây dựng nhà ở thương mại (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội (nếu có) (ha)	Diện tích đất xây dựng công trình hạ tầng xã hội (ha)	Diện tích đất khác (ha)			Vốn trong nước (tỷ đồng)	Vốn nước ngoài (tỷ đồng)			Số lượng nhà (căn)	Tổng diện tích sàn (m ²)			Số lượng căn hộ (căn)	Tổng diện tích sàn (m ²)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)=(21)+(23)	(20)=(22)+(24)	(21)	(22)	(23)	(24)	(25)	(26)
1	Dự án..																								
2	Dự án..																								
																								
Tổng cộng																									

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Ngày.....tháng.....năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Số ĐT:.....
Email:.....

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel

- Những dự án trên cùng 01 địa bàn thì ghi vào cùng 01 biểu
 - Thời điểm báo cáo lần đầu: sau khi dự án có quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền (Quyết định chấp thuận đầu tư, cho phép đầu tư, quyết định giao chủ đầu tư hoặc giấy chứng nhận đầu tư)
 - Thời điểm gửi báo cáo bổ sung: Khi có văn bản của các cấp có thẩm quyền thay đổi, bổ sung các nội dung của dự án (về tên dự án, chủ đầu tư, nội dung quyết định phê duyệt, cơ cấu sử dụng đất, cơ cấu nguồn vốn, cơ cấu nhà ở, ...)
 - Cột (3): địa điểm của dự án: xã, huyện, tỉnh
 - Cột (4): Số và ngày ban hành văn bản của quyết định của cấp có thẩm quyền cho phép đầu tư, chấp thuận đầu tư
 - Cột (6): Tổng mức đầu tư ghi theo quy định; nếu có điều chỉnh ghi theo quy định điều chỉnh
 - Cột (9): Tiến độ của dự án ghi theo tháng/năm, ví dụ: từ tháng 5/2012 đến tháng 10/2014
 - Cột (14) = Cột (10) - Cột (11) - Cột (12) - Cột (13)
 - Các Cột (16) (17) và (18) chỉ ghi đối với các dự án có vốn đầu tư nước ngoài
 - Cột (20): Tổng diện tích sàn xây dựng nhà ở tương ứng với tổng số căn nhà ghi tại cột (19)
 - Cột (25) Ghi rõ số lượng công trình xây dựng làm trường học, cơ sở văn hóa, cơ sở y tế v.v.. (Ví dụ: 02 Trường tiểu học, 01 Trung tâm y tế, 01 Chợ v.v..)
- (*): Sau 7 ngày kể từ khi có quyết định chấp thuận đầu tư hoặc cho phép đầu tư, quyết định phê duyệt dự án/quyết định điều chỉnh dự án

BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ THÔNG TIN CỦA DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN

Phụ lục 6 (b)

(Biểu mẫu đối với các dự án tòa nhà chung cư hỗn hợp)

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

TT	Tên dự án	Địa điểm	Nội dung Quyết định phê duyệt						Cơ cấu sử dụng đất		Cơ cấu nguồn vốn (đối với các dự án có vốn nước ngoài)			Cơ cấu nhà			Ghi chú		
			Số văn bản, ngày ban hành	Cơ quan phê duyệt	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Trong đó		Tiến độ được duyệt (từ ... đến ...)	Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha)	Trong đó		Vốn điều lệ đăng ký (tỷ đồng)	Trong đó		Nhà ở			Diện tích khác	Tổng diện tích sàn (m ²)
						Vốn của chủ đầu tư (tỷ đồng)	Vốn huy động, vốn vay (tỷ đồng)			Diện tích đất xây dựng tòa nhà (ha)	Diện tích đất công cộng (ha)		Vốn trong nước (tỷ đồng)	Vốn nước ngoài (tỷ đồng)	Tổng số căn hộ (căn)	Diện tích sàn nhà ở (m ²)			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)= (17)+ (18)	(20)
1	Dự án...																		
2	Dự án...																		
																		
Tổng cộng																			

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Số ĐT:.....
Email:.....

Ngày.....tháng.....năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
 - Những dự án trên cùng 01 địa bàn thì ghi vào cùng 01 biểu
 - Thời điểm báo cáo lần đầu: sau khi dự án có quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền (Quyết định chấp thuận đầu tư, cho phép đầu tư, quyết định giao chủ đầu tư hoặc giấy chứng nhận đầu tư)
 - Thời điểm gửi báo cáo bổ sung: Khi có văn bản của các cấp có thẩm quyền thay đổi, bổ sung các nội dung của dự án (về tên dự án, chủ đầu tư, nội dung quyết định phê duyệt, cơ cấu sử dụng đất, cơ cấu nguồn vốn, cơ cấu nhà ở, ...)
 - Cột (9): Tiến độ của dự án ghi theo tháng/năm, ví dụ: từ tháng 5/2012 đến tháng 10/2014
 - Các Cột (13) (14) và (15) chỉ ghi đối với các dự án có vốn đầu tư nước ngoài
 - Cột (17) là diện tích sàn nhà ở tương ứng với số căn hộ ghi ở cột (16)
 - Cột (18): Diện tích khác ghi rõ là văn phòng cho thuê, siêu thị ...
- (*): Sau 7 ngày kể từ khi có quyết định chấp thuận đầu tư hoặc cho phép đầu tư, quyết định phê duyệt dự án/quyết định điều chỉnh dự án

BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ THÔNG TIN CỦA DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN

Phụ lục 6 (c)

(Biểu mẫu đối với các dự án trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê, khách sạn)*Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....*

TT	Tên dự án	Địa điểm	Nội dung Quyết định phê duyệt					Cơ cấu sử dụng đất		Cơ cấu nguồn vốn (đối với các dự án có vốn đầu tư nước ngoài)			Số lượng phòng (đối với khách sạn) (phòng)	Tổng diện tích sàn trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê (m ²)	Ghi chú		
			Số văn bản, ngày ban hành	Cơ quan phê duyệt	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Trong đó		Tiến độ được duyệt (từ ... đến ...)	Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha)	Trong đó		Vốn điều lệ đăng ký (tỷ đồng)				Trong đó	
						Vốn của chủ đầu tư (tỷ đồng)	Vốn huy động, vốn vay (tỷ đồng)			Đất xây dựng công trình (ha)	Đất công cộng (ha)					Vốn trong nước (tỷ đồng)	Vốn nước ngoài (tỷ đồng)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
1	Dự án....																
2	Dự án....																
																
Tổng cộng																	

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Ngày.....tháng.....năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Số ĐT:.....

Email:.....

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
 - Những dự án trên cùng 01 địa bàn thì ghi vào cùng 01 biểu
 - Thời điểm báo cáo lần đầu: sau khi dự án có quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền (Quyết định chấp thuận đầu tư, cho phép đầu tư, quyết định giao chủ đầu tư hoặc giấy chứng nhận đầu tư)
 - Thời điểm gửi báo cáo bổ sung: Khi có văn bản của các cấp có thẩm quyền thay đổi, bổ sung các nội dung của dự án (về tên dự án, chủ đầu tư, nội dung quyết định phê duyệt, cơ cấu sử dụng đất, cơ cấu nguồn vốn, cơ cấu nhà ở, ...)
 - Cột (9): Tiến độ của dự án ghi theo tháng/năm, ví dụ: từ tháng 5/2012 đến tháng 10/2014
 - Các Cột (13) (14) và (15) chỉ ghi đối với các dự án có vốn đầu tư nước ngoài
 - Cột (16): chỉ thống kê cho các dự án khách sạn
 - Cột (17): thống kê đối với dự án trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê
- (*): Sau 7 ngày kể từ khi có quyết định chấp thuận đầu tư hoặc cho phép đầu tư, quyết định phê duyệt dự án/quyết định điều chỉnh dự án

BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ THÔNG TIN CỦA DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN

Phụ lục 6 (d)

(Biểu mẫu đối với các dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp)**Thời điểm báo cáo: Quý...../Năm.....**

TT	Tên dự án	Địa điểm	Nội dung Quyết định phê duyệt						Cơ cấu sử dụng đất					Cơ cấu nguồn vốn (đối với các dự án có vốn đầu tư nước ngoài)			Ghi chú
			Số văn bản, ngày ban hành	Cơ quan phê duyệt	Tổng mức đầu tư của dự án (tỷ đồng)	Trong đó		Tiến độ được duyệt (từ ... đến ...)	Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha)	Trong đó			Vốn điều lệ đăng ký (tỷ đồng)	Trong đó			
						Vốn của chủ đầu tư (tỷ đồng)	Vốn huy động, vốn vay (tỷ đồng)			Diện tích mặt bằng sản xuất kinh doanh (ha)	Diện tích xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà cho công nhân (ha)		Vốn trong nước (tỷ đồng)	Vốn nước ngoài (tỷ đồng)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	
1	Dự án....																
2	Dự án....																
																
Tổng cộng																	

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Số ĐT:.....

Email:.....

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel

Ngày.....tháng.....năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

- Những dự án trên cùng 01 địa bàn thì ghi vào cùng 01 biểu
 - Thời điểm báo cáo lần đầu: sau khi dự án có quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền (Quyết định chấp thuận đầu tư, cho phép đầu tư, quyết định giao chủ đầu tư hoặc giấy chứng nhận đầu tư)
 - Thời điểm gửi báo cáo bổ sung: Khi có văn bản của các cấp có thẩm quyền thay đổi, bổ sung các nội dung của dự án (về tên dự án, chủ đầu tư, nội dung quyết định phê duyệt, cơ cấu sử dụng đất, cơ cấu nguồn vốn, cơ cấu nhà ở, ...)
 - Cột (9) Tiến độ của dự án ghi theo tháng/năm, ví dụ: từ tháng 5/2012 đến tháng 10/2014
 - Cột (11): Diện tích đất được cho thuê làm nhà xưởng
 - Cột (12): Diện tích đất xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật và các công trình khác như nhà điều hành, xử lý nước thải, trạm điện, đường giao thông...
 - Các Cột (14) (15) và (16) chỉ ghi đối với các dự án có vốn đầu tư nước ngoài
- (*): Sau 7 ngày kể từ khi có quyết định chấp thuận đầu tư hoặc cho phép đầu tư, quyết định phê duyệt dự án/quyết định điều chỉnh dự án

BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ THÔNG TIN CỦA DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN

Phụ lục 6 (e)

(Biểu mẫu đối với các dự án khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng)

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

TT	Tên dự án	Địa điểm	Nội dung Quyết định phê duyệt					Cơ cấu sử dụng đất					Cơ cấu nguồn vốn (đối với các dự án có vốn đầu tư nước ngoài)		Quy mô dự án		Ghi chú	
			Số văn bản, ngày ban hành	Cơ quan phê duyệt	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Trong đó		Tiến độ được duyệt (từ ... đến ...)	Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha)	Trong đó			Vốn điều lệ đăng ký (tỷ đồng)	Trong đó		Số lượng nhà, căn hộ, phòng cho thuê		Tổng diện tích sàn (m2)
						Vốn của chủ đầu tư (tỷ đồng)	Vốn huy động, vốn vay (tỷ đồng)			Đất xây dựng công trình (ha)	Đất xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật (ha)	Đất khác (ha)		Vốn trong nước (tỷ đồng)	Vốn nước ngoài (tỷ đồng)			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)
1	Dự án....																	
2	Dự án....																	
																	
Tổng cộng								/										

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Ngày.....tháng.....năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Số ĐT:.....

Email:.....

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
 - Báo cáo làm trên bảng Excel
 - Những dự án trên cùng 01 địa bàn thì ghi vào cùng 01 biểu
 - Thời điểm báo cáo lần đầu: sau khi dự án có quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền (Quyết định chấp thuận đầu tư, cho phép đầu tư, quyết định giao chủ đầu tư hoặc giấy chứng nhận đầu tư)
 - Thời điểm gửi báo cáo bổ sung: Khi có văn bản của các cấp có thẩm quyền thay đổi, bổ sung các nội dung của dự án (về tên dự án, chủ đầu tư, nội dung quyết định phê duyệt, cơ cấu sử dụng đất, cơ cấu nguồn vốn, cơ cấu nhà ở, ...)
 - Cột (10): Tiến độ của dự án ghi theo tháng/năm, ví dụ: từ tháng 5/2012 đến tháng 10/2014.
 - Cột (12): Đất xây dựng nhà nghỉ, văn phòng
 - Cột (13): Đất xây dựng đường giao thông, trạm điện, trạm nước
 - Cột (14): Đất còn lại như vườn hoa, sân thể thao
 - Các Cột (15) (16) và (17) chỉ ghi đối với các dự án có vốn đầu tư nước ngoài
- (*): Sau 7 ngày kể từ khi có quyết định chấp thuận đầu tư hoặc cho phép đầu tư, quyết định phê duyệt dự án/quyết định điều chỉnh dự án

BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI ĐẦU TƯ XÂY DỰNG DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN

(Biểu mẫu đối với các dự án phát triển nhà ở, dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới)

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

TT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Tình hình GPMB		Tình hình xây dựng HTKT		Tình hình xây dựng nhà ở thương mại										Tình hình sử dụng đất và xây dựng nhà ở xã hội (nếu có)				Danh mục công trình hạ tầng xã hội đã hoàn thành							
					Tổng diện tích đất theo QH (ha)	Diện tích đã giải phóng mặt bằng (ha)	Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Diện tích đất theo quy hoạch (ha)	Diện tích đã hoàn thành HTKT (ha)	Nhà chung cư					Nhà thấp tầng					Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội đã bàn giao cho nhà nước (ha)	Số căn hộ theo thiết kế (căn)	Nhà ở xã hội đã hoàn thiện								
										Theo thiết kế		Đã xây thô		Đã hoàn thiện		Theo thiết kế		Đã xây thô				Đã hoàn thiện		Số lượng căn hộ (căn)	Diện tích sàn (m2)					
					Số lượng căn hộ (căn)	Diện tích sàn (m2)	Số lượng căn hộ (căn)	Diện tích sàn (m2)	Số lượng căn hộ (căn)	Diện tích sàn (m2)	Số lượng căn hộ (căn)	Diện tích sàn (m2)	Số lượng căn hộ (căn)	Diện tích sàn (m2)	Số lượng căn hộ (căn)	Diện tích sàn (m2)	Số lượng căn hộ (căn)	Diện tích sàn (m2)	Số lượng căn hộ (căn)	Diện tích sàn (m2)	Số lượng căn hộ (căn)	Diện tích sàn (m2)								
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	(23)	(24)	(25)	(26)	(27)	(28)	(29)	(30)	(31)
1	Dự án...																													
2	Dự án...																													
																													
Tổng cộng																														

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Ngày.....tháng.....năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Số ĐT:.....
Email:.....

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- Những dự án trên cùng 01 địa bàn thì ghi vào cùng 01 biểu

- Thời điểm báo cáo lần đầu: khi bắt đầu giải phóng mặt bằng
- **Báo cáo công dồn** từ thời điểm báo cáo đầu đến quý báo cáo
- Chủ đầu tư cấp 1 phải báo cáo cả các số liệu do chủ đầu tư cấp 2 thực hiện (nếu có), chủ đầu tư cấp 2 có trách nhiệm cung cấp số liệu thực hiện cho chủ đầu tư cấp 1 theo biểu mẫu này
- Cột (4): Tổng mức đầu tư được phê duyệt hoặc được điều chỉnh
- Cột (5) = cột (8)+ cột (11)+ cột (18)+ cột (25)
- Cột (31) Ghi rõ số lượng trường học, cơ sở văn hóa, cơ sở y tế v.v.. (Ví dụ: 01 Trường tiểu học, 02 Trung tâm y tế, 03 Chợ v.v..)
- GPMB: Giải phóng mặt bằng ; HTKT: Hạ tầng kỹ thuật

BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI ĐẦU TƯ XÂY DỰNG DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN

(Biểu mẫu đối với dự án tòa nhà chung cư hỗn hợp)

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

TT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Quy mô theo thiết kế			Tình hình xây dựng công trình					Ghi chú		
				Số lượng căn hộ (căn)	Diện tích sàn nhà ở (m ²)	Diện tích sàn khác (văn phòng cho thuê, trung tâm thương mại) (m ²)	Thời điểm khởi công (ngày/tháng/năm)	Thời điểm xây dựng xong móng (ngày/tháng/năm)	Khối lượng hoàn thành phần thô		Khối lượng đã hoàn thiện		Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	
									Số lượng căn hộ (căn)	Tổng diện tích sàn (m ²)	Số lượng căn hộ (căn)			Tổng diện tích sàn (m ²)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
1	Dự án....													
2	Dự án....													
													
Tổng cộng														

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Ngày.....tháng.....năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Số ĐT:.....

Email:.....

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- Những dự án trên cùng 01 địa bàn thì ghi vào cùng 01 biểu
- Thời điểm báo cáo lần đầu: khi bắt đầu giải phóng mặt bằng

- **Báo cáo công dồn** từ thời điểm báo cáo đầu đến Quý báo cáo
- Mẫu báo cáo áp dụng cho dự án toà nhà hỗn hợp độc lập và áp dụng cho báo cáo của chủ đầu tư cấp 2 cung cấp số liệu cho chủ đầu tư cấp 1 tại các dự án
- Cột (11) và (13): diện tích sàn hoàn thành bao gồm cả diện tích căn hộ và diện tích sàn thương mại khác

BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI ĐẦU TƯ XÂY DỰNG DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN

(Biểu mẫu đối với các dự án trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê, khách sạn)

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

TT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Quy mô theo thiết kế		Tình hình xây dựng công trình					Ghi chú
				Số lượng phòng (đối với khách sạn) (phòng)	Diện tích sàn khác (văn phòng cho thuê, trung tâm thương mại) (m2)	Thời điểm khởi công (ngày/tháng/năm)	Thời điểm xây dựng xong móng (ngày/tháng/năm)	Khối lượng hoàn thành		Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	
								Diện tích sàn xây dựng đã hoàn thành phần thô (m2)	Diện tích sàn xây dựng đã hoàn thiện (m2)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	Dự án....										
2	Dự án....										
										
Tổng cộng											

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Ngày.....tháng.....năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Số ĐT:.....
Email:.....

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- Những dự án trên cùng 01 địa bàn thì ghi vào cùng 01 biểu
- Thời điểm báo cáo lần đầu: khi bắt đầu giải phóng mặt bằng
- **Báo cáo công dồn** từ thời điểm báo cáo đầu đến quý báo cáo
- Cột (5): Chỉ thống kê đối với dự án khách sạn

Phụ lục 7 (d)

BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI ĐẦU TƯ XÂY DỰNG DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN

(Biểu mẫu đối với các dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp)

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

TT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha)	Tình hình giải phóng mặt bằng		Tình hình xây dựng hạ tầng kỹ thuật			Tình hình xây dựng nhà ở công nhân (nếu có)				Danh mục các công trình hạ tầng kỹ thuật khác đã hoàn thành	Ghi chú	
						Diện tích đã giải phóng mặt bằng (ha)	Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Thời điểm khởi công (tháng/năm)	Diện tích đất đã hoàn thành xây dựng hạ tầng kỹ thuật (ha)	Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Theo thiết kế		Thực tế thực hiện				
											Diện tích sàn (m ²)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Diện tích sàn hoàn thành xây thô (m ²)	Diện tích sàn đã hoàn thành (m ²)			Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
1	Dự án...																
2	Dự án...																
																
Tổng cộng																	

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Ngày.....tháng.....năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Số ĐT:.....

Email:.....

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel

- Những dự án trên cùng 01 địa bàn thì ghi vào cùng 01 biểu
- Thời điểm báo cáo lần đầu: khi bắt đầu giải phóng mặt bằng
- **Báo cáo công dồn** từ thời điểm báo cáo đầu trên đến quý báo cáo
- Cột (5) = Cột (8) + Cột (11) + Cột (16) + Chi phí khác (nếu có)
- Cột (10): Diện tích đất đã xây dựng xong công trình hạ tầng kỹ thuật gồm giao thông, cấp điện, cấp thoát nước
- Cột (17): Các công trình hạ tầng kỹ thuật khác bao gồm trạm cấp nước, trạm điện, nhà máy xử lý nước thải, ...

Phụ lục 7 (e)

BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI ĐẦU TƯ XÂY DỰNG DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN

(Biểu mẫu đối với các dự án khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng)

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

TT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha)	Tình hình GPMB		Tình hình xây dựng HTKT		Tình hình xây dựng công trình			Ghi chú	
						Diện tích đã GPMB (ha)	Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Diện tích đất đã xây dựng HTKT (m ²)	Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)	Số lượng căn hộ nghi dưỡng theo thiết kế (căn)	Căn hộ đã xây dựng xong			Tổng chi phí đã thực hiện (tỷ đồng)
											Số lượng căn hộ (căn)	Diện tích sàn (m ²)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
1	Dự án.....													
2	Dự án.....													
													
Tổng cộng														

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Ngày.....tháng.....năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Số ĐT:.....

Email:.....

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- Báo cáo làm trên bảng Excel

- Những dự án trên cùng 01 địa bàn thì ghi vào cùng 01 biểu
- Thời điểm báo cáo lần đầu: khi bắt đầu giải phóng mặt bằng
- **Báo cáo công dồn** từ thời điểm báo cáo đầu đến Quý báo cáo
- Cột (5) = Cột (8) + Cột (10) + Cột (14) + Chi phí khác (nếu có)
- GPMB: Giải phóng mặt bằng; HTKT: Hạ tầng kỹ thuật

BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ TÌNH HÌNH HUY ĐỘNG VỐN TẠI DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN

Phụ lục 8

(Biểu mẫu đối với các dự án phát triển nhà ở; tòa nhà chung cư hỗn hợp; hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp; trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê, khách sạn; khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng)

1. Thông tin dự án:

- Tên dự án:
- Chủ đầu tư:
- Địa điểm:
- Số DT:

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

2. Số liệu báo cáo:

TT	Hình thức huy động	Tổng số vốn huy động trong kỳ báo cáo (tỷ đồng)	Lũy kế số vốn đã huy động tính đến thời điểm báo cáo (tỷ đồng)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Vốn vay của tổ chức tín dụng			
2	Huy động vốn từ hợp tác đầu tư của doanh nghiệp			
3	Huy động vốn từ phát hành trái phiếu công trình			
4	Huy động vốn từ chuyển nhượng cho nhà đầu tư cấp 2			
5	Huy động vốn từ khách hàng là cá nhân			
6	Bán nhà hình thành trong tương lai			
Tổng cộng				

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Số DT:.....
Email:.....

Ngày.....tháng.....năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH ĐỐI VỚI NHÀ NƯỚC

Phụ lục 9

(Biểu mẫu đối với các dự án phát triển nhà ở; tòa nhà chung cư hỗn hợp; hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp; trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê, khách sạn; khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng)

Thời điểm báo cáo: Quý...../Năm.....

1. Thông tin dự án:

- Tên dự án:
- Chủ đầu tư:
- Địa điểm:
- Số DT:

2. Số liệu báo cáo:

TT	Nội dung	Số tiền phải nộp (tỷ đồng)	Số tiền đã nộp trong thời kỳ báo cáo (tỷ đồng)	Lũy kế số tiền đã nộp tính đến thời điểm báo cáo (tỷ đồng)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Tiền thuê đất, tiền sử dụng đất				
2	Thuế từ chuyển nhượng bất động sản				
3	Các loại thuế, phí khác có liên quan đến kinh doanh bất động sản				
	Tổng cộng				

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Số DT:.....
Email:.....

Ngày.....tháng.....năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ TÌNH HÌNH KINH DOANH TẠI CÁC DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN

Phụ lục 10 (a) **(Biểu mẫu đối với các dự án phát triển nhà ở, dự án tòa nhà chung cư hỗn hợp, dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới)**

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

TT	Tên dự án	Địa điểm	Cơ cấu nhà ở theo quy hoạch											Thời điểm báo cáo														Ghi chú									
			Tổng số nhà (căn)	Tổng diện tích sàn (m ²)	Chung cư				Nhà thấp tầng			Đất nền làm nhà ở		Nhà ở, đất nền đã bán											Nhà ở, đất nền đã xây dựng xong chưa bán				Ước tính giá trị số vốn của nhà ở (căn hộ), đất nền đã xây dựng xong chưa bán (tỷ đồng)								
					Diện tích ≤ 70 m ²		Diện tích > 70 m ²		Số lượng căn (căn)	Tổng diện tích sàn (m ²)	Giá bán trung bình (triệu đồng/m ²)	Số lượng căn (căn)	Tổng diện tích sàn (m ²)	Giá bán trung bình (triệu đồng/m ²)	Đất nền làm nhà ở		Chung cư			Nhà thấp tầng		Đất nền làm nhà ở															
					Số lượng căn (căn)	Tổng diện tích sàn (m ²)	Số lượng căn (căn)	Tổng diện tích sàn (m ²)							Số lượng căn (căn)	Tổng diện tích sàn (m ²)	Số lượng căn (căn)	Tổng diện tích sàn (m ²)	Số lượng căn (căn)	Tổng diện tích sàn (m ²)	Số lượng căn (căn)	Tổng diện tích sàn (m ²)	Số lượng căn (căn)	Tổng diện tích sàn (m ²)	Số lượng căn (căn)	Tổng diện tích sàn (m ²)	Số lượng căn (căn)			Tổng diện tích sàn (m ²)	Ước tính giá trị số vốn để đầu tư xây dựng nhà thấp tầng (tỷ đồng)	Số lượng căn (căn)	Tổng diện tích sàn (m ²)	Ước tính giá trị số vốn để đầu tư xây dựng đất nền làm nhà ở (tỷ đồng)			
																																			Diện tích ≤ 70 m ²	Diện tích > 70 m ²	Diện tích ≤ 70 m ²
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	(23)	(24)	(25)	(26)	(27)	(28)	(29)	(30)	(31)	(32)	(33)	(34)	(35)	(36)	(37)	(38)
1	Dự án....																																				
2	Dự án....																																				
Tổng cộng:																																					

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Ngày.....tháng.....năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Số ĐT:.....
Email:.....

- Ghi chú:**
- Nội dung nhà ở đã bán ghi chú thêm vào Cột (38): ghi rõ số lượng căn nhà đã hoàn thành và nhà hình thành trong tương lai (ví dụ: trong Quý đã bán 10 căn nhà diện tích nhỏ hơn 70m², trong đó 4 căn đã hoàn thành, 6 căn là nhà hình thành trong tương lai)
 - Cột (2): Thống kê theo Quận, huyện
 - Cột (37) = Cột (30) + Cột (33) + Cột (36)

BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ TÌNH HÌNH KINH DOANH TẠI CÁC DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN

Phụ lục 10 (b)

(Biểu mẫu đối với các dự án trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê)

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

TT	Loại dự án	Tổng diện tích sàn theo thiết kế (m ²)	Trong Quý báo cáo					Lũy kế tính đến thời điểm báo cáo				Ghi chú
			Tổng diện tích sàn đã cho thuê, chuyển nhượng (m ²)	Giá cho thuê trung bình (nghìn đồng/m ²)	Giá chuyển nhượng trung bình (triệu đồng/m ²)	Tổng diện tích chưa cho thuê, chuyển nhượng (m ²)	Ước tính giá trị số vốn của diện tích chưa cho thuê, chưa chuyển nhượng (tỷ đồng)	Tổng diện tích đã cho thuê, chuyển nhượng (m ²)	Tổng giá trị cho thuê, chuyển nhượng (tỷ đồng)	Tổng diện tích chưa cho thuê, chuyển nhượng (m ²)	Ước tính giá trị số vốn của diện tích chưa cho thuê (tỷ đồng)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
I	Trung tâm thương mại (TTTM)											
1	Dự án...											
2	Dự án...											
											
Tổng cộng 1												
II	Văn phòng cho thuê (VPCT)											
1	Dự án...											
2	Dự án...											
											
Tổng cộng 2												

TT	Loại dự án	Tổng diện tích sàn theo thiết kế (m2)	Trong Quý báo cáo				Lũy kế tính đến thời điểm báo cáo				Ghi chú	
			Tổng diện tích sàn đã cho thuê, chuyển nhượng (m2)	Giá cho thuê trung bình (nghìn đồng/m2)	Giá chuyển nhượng trung bình (triệu đồng/m2)	Tổng diện tích chưa cho thuê, chuyển nhượng (m2)	Ước tính giá trị số vốn của diện tích chưa cho thuê, chưa chuyển nhượng (tỷ đồng)	Tổng diện tích đã cho thuê, chuyển nhượng (m2)	Tổng giá trị cho thuê, chuyển nhượng (tỷ đồng)	Tổng diện tích chưa cho thuê, chuyển nhượng (m2)		Ước tính giá trị số vốn của diện tích chưa cho thuê (tỷ đồng)
III	Hỗn hợp TTTM, VPCT											
1	Dự án...											
2	Dự án...											
											
Tổng cộng 3												
Tổng cộng = Tổng cộng 1 + 2 + 3												

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Số ĐT:.....

Email:.....

Ngày.....tháng.....năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ TÌNH HÌNH KINH DOANH TẠI CÁC DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN

Phụ lục 10 (c)

(Biểu mẫu đối với các dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp)

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

TT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng diện tích đất theo quy hoạch (ha)	Trong Quý báo cáo					Lũy kế tính đến thời điểm báo cáo				Ghi chú
				Tổng diện tích mặt bằng đã xây dựng xong HTKT (ha)	Tổng diện tích mặt bằng đã cho thuê (ha)	Giá cho thuê trung bình (triệu đồng/ha)	Tổng diện tích mặt bằng chưa cho thuê (ha)	Ước tính giá trị số vốn đầu tư HTKT của diện tích chưa cho thuê (tỷ đồng)	Tổng diện tích mặt bằng đã xong HTKT (ha)	Tổng diện tích mặt bằng đã cho thuê (ha)	Tổng diện tích mặt bằng chưa cho thuê (ha)	Ước tính giá trị số vốn đầu tư HTKT của diện tích chưa cho thuê (tỷ đồng)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(6)+(8)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)=(11)+(12)	(11)	(12)	(13)	(14)
1	Dự án.....												
2	Dự án.....												
												
Tổng cộng													

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Ngày.....tháng.....năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Số ĐT:.....

Email:.....

Ghi chú:

- HTKT: Hạ tầng kỹ thuật

BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ TÌNH HÌNH KINH DOANH TẠI CÁC DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN

Phụ lục 10 (d)

(Biểu mẫu đối với các dự án khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng)

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

TT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng diện tích đất đã xây dựng công trình (ha)	Trong Quý báo cáo				Lũy kế tính đến thời điểm báo cáo				Ghi chú
				Số lượng căn nhà đã xây dựng (căn)	Số lượng căn nhà cho thuê, chuyển nhượng trong kỳ báo cáo (căn)	Số lượng căn nhà chưa cho thuê, chuyển nhượng		Tổng số căn nhà đã xây dựng (căn)	Tổng số căn nhà cho thuê, chuyển nhượng (căn)	Tổng số căn nhà chưa cho thuê, chưa chuyển nhượng		
						Số lượng (căn)	Ước tính giá trị số vốn đầu tư xây dựng (tỷ đồng)			Số lượng (căn)	Ước tính giá trị số vốn đầu tư xây dựng (tỷ đồng)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5) = (6) + (7)	(6)	(7)	(8)	(9) = (10) + (11)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	Dự án.....											
2	Dự án.....											
											
Tổng cộng												

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Số ĐT:.....

Email:.....

Ngày.....tháng.....năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ VIỆC KẾT THÚC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN

Phụ lục 11 (a)

(Biểu mẫu đối với các dự án phát triển nhà ở, dự án đầu tư xây dựng khu đô thị)

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

TT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng vốn đầu tư của dự án		Tiến độ dự án		Tình hình sử dụng đất										Tình hình xây dựng nhà ở								Danh mục công trình hạ tầng xã hội đã hoàn thành							
			Tổng mức đầu tư theo Quyết định phê duyệt (tỷ đồng)	Tổng vốn đầu tư thực tế đã thực hiện (tỷ đồng)	Được phê duyệt (từ... đến...)	Thực tế (từ... đến...)	Theo Quy hoạch					Số liệu nhà ở đã xây dựng					Theo quy hoạch				Số liệu nhà ở đã xây dựng											
							Tổng diện tích đất theo QH (ha)	Trong đó			Tổng diện tích đất sử dụng thực tế (ha)	Trong đó			Tổng số nhà (căn)	Tổng diện tích sàn (m ²)	Nhà thấp tầng		Chung cư		Tổng số nhà (căn)	Tổng diện tích sàn (m ²)	Nhà thấp tầng			Chung cư						
								Diện tích xây dựng nhà ở thương mại (ha)	Diện tích xây dựng nhà ở xã hội (ha)	Diện tích đất xây dựng công trình hạ tầng xã hội (ha)		Đất khác (ha)	Tổng diện tích xây dựng nhà ở thương mại (ha)	Diện tích xây dựng nhà ở xã hội (ha)			Diện tích đất xây dựng hạ tầng kỹ thuật (ha)	Đất khác (ha)	Số lượng nhà (căn)	Tổng diện tích sàn (m ²)			Số lượng căn hộ (căn)	Tổng diện tích sàn (m ²)		Số lượng nhà (căn)	Tổng diện tích sàn (m ²)	Số lượng căn hộ (căn)	Tổng diện tích sàn (m ²)			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)=(20)+(22)	(19)=(21)+(23)	(20)	(21)	(22)	(23)	(24)=(26)+(28)	(25)=(27)+(29)	(26)	(27)	(28)	(29)	(30)			
1	Dự án.....																															
2	Dự án.....																															
Tổng cộng																																

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Ngày.....tháng.....năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Số ĐT:.....
Email:.....

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- Những dự án trên cùng 01 địa bàn thì ghi vào cùng 01 biểu

- Cột (6) và (7): Tiến độ của dự án ghi theo tháng/năm, ví dụ: từ tháng 5/2012 đến tháng 10/2014.
 - Cột (30): Ghi rõ số lượng trường học, cơ sở văn hóa, cơ sở y tế v.v.. (Ví dụ: 01 Trường tiểu học, 02 Trung tâm y tế, 03 Chợ v.v..)
- (*): Sau 15 ngày kể từ khi hoàn thành đầu tư xây dựng công trình theo giai đoạn đầu tư hoặc hoàn thành dự án thành phần/hoàn thành đầu tư xây dựng công trình toàn bộ dự án

BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ VIỆC KẾT THÚC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN

Phụ lục 11 (b)

(Biểu mẫu đối với các dự án tòa nhà chung cư hỗn hợp)

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

TT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng vốn đầu tư dự án		Tiến độ dự án		Đất theo quy hoạch		Tình hình sử dụng đất thực tế			Cơ cấu nhà ở theo thiết kế			Cơ cấu nhà ở thực tế đã xây dựng			
					Được phê duyệt (từ ... đến...)	Thực tế (từ ... đến ...)	Tổng diện tích đất (ha)	Trong đó		Tổng diện tích đất sử dụng thực tế (ha)	Trong đó		Nhà ở		Nhà ở		Diện tích khác	
			Tổng mức đầu tư theo Quyết định phê duyệt (tỷ đồng)	Tổng vốn đầu tư thực tế đã thực hiện (tỷ đồng)				Đất xây dựng tòa nhà (ha)	Đất công cộng (ha)		Diện tích đất xây dựng tòa nhà (ha)	Diện tích đất công cộng (ha)	Tổng số căn hộ (căn)	Diện tích sàn (m ²)	Tổng diện tích sàn (m ²)	Tổng số căn hộ (căn)		Tổng diện tích sàn (m ²)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)
1	Dự án.....																	
2	Dự án.....																	
																	
Tổng cộng					/	/												

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Số ĐT:.....
Email:.....

Ngày.....tháng.....năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
 - Những dự án trên cùng 01 địa bàn thì ghi vào cùng 01 biểu
 - Cột (6) và (7): Tiến độ của dự án ghi theo tháng/năm, ví dụ: từ tháng 5/2012 đến tháng 10/2014.
 - Cột (15) là diện tích sàn nhà ở tương đương số căn hộ tại Cột (14)
 - Cột (16): Diện tích khác bao gồm diện tích trung tâm thương mại, siêu thị, tầng hầm, diện tích công cộng trong tòa nhà (ngoài diện tích nhà ở)
- (*): Sau 15 ngày kể từ khi hoàn thành đầu tư xây dựng công trình theo giai đoạn đầu tư hoặc hoàn thành dự án thành phần/ hoàn thành đầu tư xây dựng công trình toàn bộ dự án

BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ VIỆC KẾT THÚC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN

Phụ lục 11 (c)

(Biểu mẫu đối với các dự án trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê, khách sạn)

Thời điểm báo cáo: Quý...../Năm.....

TT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng vốn đầu tư của dự án		Tiến độ dự án		Diện tích đất theo quy hoạch (ha)			Tình hình sử dụng đất thực tế			Tổng diện tích sàn theo thiết kế (m ²)	Tổng diện tích sàn đã xây dựng (m ²)
			Tổng mức đầu tư theo quyết định phê duyệt (tỷ đồng)	Tổng vốn đầu tư thực tế đã thực hiện (tỷ đồng)	Được phê duyệt (từ ...đến...)	Thực tế (từ ... đến ...)	Tổng diện tích đất (ha)	Trong đó		Tổng diện tích đất sử dụng thực tế (ha)	Trong đó			
								Đất xây dựng tòa nhà (ha)	Đất công cộng (ha)		Đất xây dựng công trình (ha)	Đất công cộng (ha)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
1	Dự án.....													
2	Dự án.....													
													
Tổng cộng					/	/								

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Ngày.....tháng.....năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Số ĐT:.....

Email:.....

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- Những dự án trên cùng 01 địa bàn thì ghi vào cùng 01 biểu

- Cột (6) và (7): Tiến độ của dự án ghi theo tháng/năm, ví dụ: từ tháng 5/2012 đến tháng 10/2014.

(*): Sau 15 ngày kể từ khi hoàn thành đầu tư xây dựng công trình theo giai đoạn đầu tư hoặc hoàn thành dự án thành phần/
hoàn thành đầu tư xây dựng công trình toàn bộ dự án

BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ VIỆC KẾT THÚC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN

Phụ lục 11 (d)

(Biểu mẫu đối với các dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp)

Thời điểm báo cáo: Quý...../Năm.....

TT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng vốn đầu tư dự án		Tiến độ dự án		Đất theo quy hoạch			Tình hình sử dụng đất thực tế			Ghi chú		
					Được phê duyệt (từ ...đến...)	Thực tế (từ ... đến ...)	Tổng diện tích (ha)	Trong đó		Tổng diện tích đất sử dụng thực tế (ha)	Trong đó				
			Tổng mức đầu tư theo Quyết định phê duyệt (tỷ đồng)	Tổng vốn đầu tư thực tế đã thực hiện (tỷ đồng)				Diện tích đất sản xuất kinh doanh (ha)	Diện tích đất xây dựng HTKT (ha)		Diện tích đất xây dựng nhà ở công nhân (ha)	Diện tích mặt bằng sản xuất kinh doanh (ha)		Diện tích xây dựng các công trình HTKT (ha)	Diện tích đất xây dựng nhà ở công nhân (ha)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
1	Dự án.....														
2	Dự án.....														
														
Tổng cộng					/	/									

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Số ĐT:.....
Email:.....

Ghi chú:

Ngày.....tháng.....năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- Những dự án trên cùng 01 địa bàn thì ghi vào cùng 01 biểu
- Cột (6) và (7): Tiến độ của dự án ghi theo tháng/năm, ví dụ: từ tháng 5/2012 đến tháng 10/2014.
- HTKT: Hạ tầng kỹ thuật

(*): Sau 15 ngày kể từ khi hoàn thành đầu tư xây dựng công trình theo giai đoạn đầu tư hoặc hoàn thành dự án thành phần/ hoàn thành đầu tư xây dựng công trình toàn bộ dự án

BÁO CÁO CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ VIỆC KẾT THÚC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG DỰ ÁN BẤT ĐỘNG SẢN

Phụ lục 11 (e)

(Biểu mẫu đối với các dự án khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng)

Thời điểm báo cáo: Quý...../ Năm.....

TT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng vốn đầu tư dự án		Tiến độ dự án		Đất theo quy hoạch		Tình hình sử dụng đất thực tế			Quy mô dự án theo thiết kế		Theo thực tế đã xây dựng		Ghi chú	
			Tổng mức đầu tư theo Quyết định phê duyệt (tỷ đồng)	Tổng vốn đầu tư thực tế đã thực hiện (tỷ đồng)	Được phê duyệt (từ ...đến...)	Thực tế (từ ... đến ...)	Tổng diện tích đất (ha)	Trong đó		Tổng diện tích đất sử dụng thực tế (ha)	Trong đó		Số lượng nhà, phòng cho thuê (căn)	Tổng diện tích sàn (m2)	Số lượng nhà, phòng cho thuê (căn, phòng)		Tổng diện tích sàn (m2)
								Đất xây dựng công trình (ha)	Đất khác (ha)		Diện tích đất xây dựng nhà nghỉ dưỡng (ha)	Đất khác (ha)					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
1	Dự án.....																
2	Dự án.....																
																
Tổng cộng					/	/											

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ Họ và tên)

Số ĐT:.....
Email:.....

Ngày.....tháng.....năm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Báo cáo làm trên bảng Excel
- Những dự án trên cùng 01 địa bàn thì ghi vào cùng 01 biểu
- Cột (6) và (7): Tiến độ của dự án ghi theo tháng/năm, ví dụ: từ tháng 5/2012 đến tháng 10/2014.

(*): Sau 15 ngày kể từ khi hoàn thành đầu tư xây dựng công trình theo giai đoạn đầu tư hoặc hoàn thành dự án thành phần/ hoàn thành đầu tư xây dựng công trình toàn bộ dự án